TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **185** /2024/HS-ST
Ngày 19 - 9 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Cao Đức.

2. Bà Lý Ngọc Mạnh.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Đinh Viết Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 208/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 328/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

. Đặng Minh T; sinh năm 1987; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Z Hai Bà T4, phường Tân Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Minh L (chết) và bà Nguyễn Thanh N; có vợ Đỗ Thị Kim K và 01 con sinh năm 2007;

Tiền án:

+ Ngày 21/5/2008, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (bản án số 409/2008/HSST). Ngày 03/9/2010, chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Ngày 28/8/2012, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (bản án số 294/2012/HSST). Ngày 25/5/2015, chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Ngày 17/6/2016, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số 220/2016/HSST). Tháng 8/2017 chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Ngày 21/11/2017, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử 06 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (bản án số 136/2017/HS-ST). Ngày 19/01/2023, chấp hành xong toàn bộ bản án.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 25/6/2004, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (bản án số 1018/HSST). Ngày 21/6/2006, chấp hành xong toàn bộ bản án.

(Thời điểm phạm tội bị can đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi).

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023 đến nay. (có mặt)

2. Lý Chí Vinh; sinh năm 1990; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (nơi đăng ký thường trú: D9 Quang T5, Phường A1, quận Gò V9, Thành phố Hồ Chí Minh, chỗ ở: 2 P, Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Q (chết) và bà Nguyễn Thị T1; có vợ Lê Kim H và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1963; nơi cư trú: B B, Phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Vũ Đình K1, sinh năm 1957; nơi cư trú: Đ1 khu phố D8, phường Tân Chánh H9, Quận A1, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 15/12/2023, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Đặng Minh T2 điện thoại rủ Lý Chí V cùng nhau đi cướp giật tài sản đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì V đồng ý. Cả hai bàn bạc phân công: T2 là người trực tiếp cướp giật tài sản còn V điều khiển xe nhằm cản địa và giữ tài sản cướp giật được. Thực hiện ý định, T2 và V hẹn gặp nhau ở cầu C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. T2 điều khiển xe mô tô hiệu Wave S, biển số 54R3-0712 của T2, V chạy xe mô tô hiệu Hayate, biển số 59G1-049.65 của V. Khi gặp nhau, cả hai cùng nhau chạy về hướng cầu Chánh H9 tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật nhưng không phát hiện. Khi đến cầu C thì cả 02 vòng xe lại hướng về cầu C để tiếp tục tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đó, cả hai có điện thoại với nhau để giữ liên lạc. Khi vừa đổ dốc xuống cầu C, V điều khiển xe chạy lên phía trước còn T2 điều khiển xe chạy phía sau. Khi đến trước số H7 Hưng P9, Phường H , Quận H thì T2 phát hiện bà Nguyễn Thị Phương D chạy xe mô tô hiệu Vision, biển số 59L2-357.15 chở theo ông Đặng Văn T3 ngồi phía sau, trên cổ bà D có đeo 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng nên T2 nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền của bà D. Thực hiện ý định trên, T2 liền chạy xe của T2 chắn ngang trước đầu xe của bà D rồi

dùng tay trái giật lấy sợi dây chuyền đang đeo trên cổ của bà D rồi tăng ga bỏ chạy thì bị xe của quần chúng nhân dân đụng trúng xe của T2 làm cho T2 cùng xe ngã xuống đường. T2 bỏ lại xe và cầm sợi dây chuyền bỏ chạy khoảng 5m thì thấy người dân truy đuổi. Khi T2 thực hiện hành vi cướp giật sợi dây chuyền của bà D thì V chạy xe của V lên phía trước đứng chờ ở trước số A H, Phường H, Quận H để làm nhiệm vụ cản đường và chở T2 tẩu thoát. Thấy người dân vẫn tiếp tục truy đuổi, T2 ném bỏ lại sợi dây chuyền và chạy bộ đến trước số A H, Phường H, Quận H rồi T2 nhảy lên xe của V đang chờ sẵn để V chở tẩu thoát nhưng chưa kịp tẩu thoát thì bị người dân chạy đến đạp ngã xe của V và giữ V lại. T2 tiếp tục chạy bộ được khoảng 100m để tẩu thoát thì bị Công an Quận H, Quận H truy đuổi và bắt giữ. Sau đó, Công an đưa T2, V cùng vật chứng, phương tiện gây án và mời những người có liên quan về Công an Phường H, Quận H để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận , Lý Chí V và Đặng Minh T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Qua làm việc, chị Nguyễn Thị Phương D cho biết: Sợi dây chuyền bị T2 và V giật là kim loại đồng không phải là vàng chị D dùng làm trang sức không có giá trị. Ngày 05/3/2024, Hội đồng định giá tài sản Quận H có kết luận định giá xác định trị giá sợi đây chuyền trên trị giá là 50.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

+ 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng do bà Nguyễn Thị Phương D giao nộp. Ngày 04/4/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bà D;

+ 01 xe mô tô Hayate, biển số 59G1-049.65 thu giữ của V. V khai nhận mua của 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) vào năm 2021, qua giám định có số khung, số máy nguyên thủy. Qua xác minh được biết chiếc xe mô tô biển số 59G1-049.65 do ông Vũ Đình K1 đứng tên đăng ký sở hữu. Năm 2020 ông K1 bán xe trên cho 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) và không làm thủ tục sang tên. Ngày 20/5/2024, Công an Quận H đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô trên.

+ 01 xe mô tô Wave S, biển số 54R3-0712 thu giữ của T2. T2 khai nhận mua của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) vào tháng 12/2023, qua giám định số khung nguyên thủy, số máy bị băm phá số, không xác định được số nguyên thủy. Xác minh biển số 54R3-0712 là biển số của xe mô tô hiệu Attila do chị Nguyễn Thị Ngọc H1 đứng tên biển số trên. Qua làm việc chị H1 cho biết xe mô tô và biển số nêu trên vẫn đang sử dụng và không bị mất biển số nêu trên. Ngày 20/5/2024, Công an Quận H đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô trên.

+ Số tiền 570.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu bạc, gắn sim 0773244436; 01 áo sơ mi dài tay màu tím, màu cam, đen; 01 áo sơ mi caro dài tay màu xanh đen và 01 quần tây màu xám; 01 áo thun ngắn tay màu xám có chữ USA phía trước thu giữ của T2.

+ Số tiền 10.607.000 đồng; 01 nón bảo hiểm màu cam có chữ Shopee; 01 áo khoác dài tay mầu cam có chữ Shopee; 01 áo thun màu hồng và 01 quần Jean màu xanh; 01 điện thoại di động Iphone, màu bạc, gắn sim 0785455781; 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max, màu

xanh, gắn sim số: 0898893186; 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu xám, gắn sim số: 0385374730 thu giữ của V.

Tại bản Cáo trạng số 193/CT-VKS-Q8 ngày 31/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đặng Minh T2 về tội "Cướp giật tài sản" theo các điểm a, d, i khoản 2 Điều 171Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).; truy tố bị cáo Lý Chí V về tội "Cướp giật tài sản" theo các điểm a, d khoản 2 Điều 171Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đặng Minh T2 và Lý Chí V về tội "Cướp giật tài sảnSau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị như sau:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng các điểm a, d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Minh T2 từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Lý Chí V từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 xe mô tô Hayate, biển số 59G1-049.65 và 01 xe mô tô Wave S, biển số 54R3-0712 theo quy định pháp luật. Hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước hai chiếc xe này. Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone, màu bạc, gắn sim 0785455781 thu giữ của V; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu bạc, gắn sim 0773244436 thu giữ của T2. Đề nghị trả lại cho bị cáo V: 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max, màu xanh, gắn sim số: 0898893186; 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu xám, gắn sim số: 0385374730. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu cam có chữ Shopee; 01 áo khoác dài tay màu cam có chữ Shopee; 01 áo thun màu hồng và 01 quần Jean màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu tím, màu cam, đen; 01 áo sơ mi caro dài tay màu xanh đen và 01 quần tây màu xám; 01 áo thun ngắn tay màu xám có chữ USA phía trước. Trả lại cho bị cáo Đặng Minh T2 số tiền 570.000 đồng và bị cáo Lý Chí V số tiền 10.607.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, các bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 15/12/2023, tại trước số H7 Hưng P9, Phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Đặng Minh T2 và Lý Chí V có hành vi dùng xe mô tô làm phương tiện để công khai chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng của bà Nguyễn Thị Phương D, trị giá 50.000 đồng, rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Các bị cáo có sự bàn bạc kế hoạch, phân công vai trò cụ thể từng người, chuẩn bị công cụ, phương tiện và sự thống nhất ý chí, thể hiện sự câu kết chặt chẽ. Các bị cáo sử dụng xe gắn máy phân khối lớn để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, nên hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp *"Có tổ chức"* và *"Dùng thủ đoạn nguy hiểm"*. Đây là tình tiết định khung hình phạt của tội "Cướp giật tài sản" quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét năm 2012, bị cáo Đặng Minh T2 đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp *"tái phạm nguy hiểm"*.

[3] Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Cướp giật tài sản" như sau:

"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Có tổ chức;

...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

...

i) Tái phạm nguy hiểm

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng."

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Đặng Minh T2 được quy định tại các điểm a, d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Lý Chí V được quy định tại các điểm a, d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Trong vụ án, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm có tổ chức. Bị cáo T2 là người rủ rê bị cáo V đi cướp giật tài sản, trực tiếp chiếm đoạt tài sản của bị hại; bị cáo V là người điều khiển xe nhằm cản địa để tẩu thoát và giữ tài sản cướp giật được. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét, quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò từng bị cáo.

[7] Bị cáo Đặng Minh T2 có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị kết án các tội danh về chiếm đoạt tài sản nên Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo T2.

[8] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị cáo Lý Chí V có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn, vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng do bà Nguyễn Thị Phương D giao nộp. Ngày 04/4/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bà D, đồng thời bà D không có ý kiến gì về việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) xe mô tô biển số 54R3-0712 thu giữ của T2; 01 (một) xe mô tô biển số 59G1-049.65 thu giữ của V. Xét chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của 02 chiếc xe trên nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp 02 xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với biển số 54R3-0712 thì tịch thu, tiêu hủy.

- 01 nón bảo hiểm màu cam có chữ Shopee; 01 áo khoác dài tay màu cam có chữ Shopee; 01 áo thun màu hồng và 01 quần Jean màu xanh thu giữ của V. 01 áo sơ mi dài tay màu tím, màu cam, đen; 01 áo sơ mi caro dài tay màu xanh đen và 01 quần tây màu xám; 01 áo thun ngắn tay màu xám có chữ USA phía trước thu giữ của T2. Xét đây là trang phục mà các bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, xét đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone, màu bạc, gắn sim 0785455781; 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu bạc, gắn sim 0773244436 thu giữ của T2. Xét đây là phương tiện liên lạc các bị cáo có sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max, màu xanh, gắn sim số: 0898893186; 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu xám, gắn sim số: 0385374730 thu giữ của V xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo V.

- Số tiền 10.607.000 đồng thu giữ của V và số tiền 570.000 đồng thu giữ của T2. Xét số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Phương D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điểm a, d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng Minh T2 07 (bảy) năm tù, về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2023.

- Căn cứ vào các điểm a, d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lý Chí V 05 (năm) năm tù, về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2023.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 Bộ luật Dân sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone, IMEI: 013629003154995, màu bạc, gắn sim 0785455781; 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu bạc, gắn sim 0773244436.

Trả lại cho bị cáo Đặng Minh T2 số tiền 570.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Lý Chí V số tiền 10.607.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo V: 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max, màu xanh, gắn sim số: 0898893186; 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu xám, gắn sim số: 0385374730.

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu cam có chữ Shopee; 01 áo khoác dài tay màu cam có chữ Shopee; 01 áo thun màu hồng và 01 quần Jean màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu tím, màu cam, đen; 01 áo sơ mi caro dài tay màu xanh đen và 01 quần tây màu xám; 01 áo thun ngắn tay màu xám có chữ USA phía trước; 01 (một) biển số 54R3-0712.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 xe mô tô Hayate, biển số 59G1-049.65 và 01 xe mô tô Wave S, biển số 54R3-0712. Hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận tang tài vật ngày 26/8/2024).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc